

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DẦU TIẾNG
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 07-8-2018
V/v ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DẦU TIẾNG, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Thùy Linh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Vương Thị Vui;
2. Ông Trương Hữu Bình.

- Thư ký phiên tòa: Ông Văn Quang Bảo – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Thịnh – Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 331/2017/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 5 năm 2018 về việc “Ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 20 tháng 7 năm 2018 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà Phạm Thị Thúy K, sinh năm: 1977

HKTT: Tổ 3, ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Bình Dương.

2. *Bị đơn:* Ông Nguyễn Văn M, sinh năm: 1984

HKTT: Ấp E, xã R, huyện T, tỉnh Vĩnh Long.

Chỗ ở hiện nay: Tổ 3, ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Bình Dương.

Nguyên đơn, bị đơn có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Theo đơn xin ly hôn ngày 29/5/2018 và tại phiên tòa nguyên đơn (bà K) trình bày:**

Bà K và ông M chung sống với nhau vào năm 2009, hôn nhân tự nguyện không có tổ chức lễ cưới và không có đăng ký kết hôn tại cơ quan có thẩm quyền.

Trong thời gian chung sống, vợ chồng thường bất đồng quan điểm sống, thường hay cãi vã nhau, sống chung không còn tình cảm, không có hạnh phúc. Vì vậy, bà K làm đơn xin ly hôn với ông M.

- Con chung: Vợ chồng chung sống không có con chung.
- Tài sản chung: Không tranh chấp, không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Nợ chung: Không tranh chấp, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngoài ra, bà K không có ý kiến gì khác.

*** Theo bản tự khai ngày 06/6/2018 và tại phiên tòa bị đơn (ông M) trình bày:**

Ông M thống nhất với lời trình bày của bà K về quá trình chung sống, không có tổ chức lễ cưới và không có đăng ký kết hôn tại cơ quan có thẩm quyền.

- Về hôn nhân: Trước yêu cầu xin ly hôn của bà K thì ông M đồng ý ly hôn.

- Con chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Tài sản chung: Không tranh chấp, không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Nợ chung: Không tranh chấp, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngoài ra, ông M không có ý kiến gì khác.

*** Đại diện Viện kiểm sát phát biểu tại phiên tòa**

Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật. Tòa án đã tiến hành thu thập chứng cứ, tổng đạt các văn bản tố tụng đầy đủ, đúng trình tự thủ tục, người tham gia tố tụng đúng thành phần. Phiên tòa được tiến hành đúng trình tự. Nguyên đơn, bị đơn đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật.

Về nội dung vụ án: Các tài liệu, chứng cứ được Hội đồng xét xử làm rõ tại phiên tòa cho thấy nguyên đơn và bị đơn đồng ý ly hôn, nhưng do nguyên đơn và bị đơn không đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật nên đề nghị không công nhận quan hệ vợ chồng giữa nguyên đơn và bị đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Bà Phạm Thị Thúy K khởi kiện ông Nguyễn Văn M về việc ly hôn. Mặc dù ông M thường trú tại ấp E, xã R, huyện T, tỉnh Vĩnh Long, nhưng ông M hiện đang tạm trú tại tổ 3, ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Bình Dương nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng theo quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Bà K và ông M chung sống với nhau từ năm 2009, hôn nhân tự nguyện nhưng không có tổ chức lễ cưới và không có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân

dân có thẩm quyền. Vợ chồng sống chung hạnh phúc cho đến năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cãi vã nhau, sống chung không còn hạnh phúc. Do đó bà K làm đơn xin ly hôn với ông M. Trước yêu cầu xin ly hôn của bà K thì ông M đồng ý ly hôn.

[3] Mặc dù, bà K và ông M thống nhất ly hôn, nhưng hôn nhân của bà K và ông M không có tổ chức lễ cưới và không có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân cấp có thẩm quyền. Tuy hai bên chung sống tự nguyện nhưng không đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân cấp có thẩm quyền là đã vi phạm vào Điều 9 Luật hôn nhân gia đình dẫn đến quan hệ vợ chồng của bà K và ông M không được pháp luật công nhận. Do đó, Hội đồng xét xử không công nhận bà K và ông M là vợ chồng.

[4] Về con chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Tài sản chung, nợ chung: Bà K và ông M không tranh chấp nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[6] Xét ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng là phù hợp nên chấp nhận.

[7] Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Nguyên đơn phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào các Điều 28, 35, 39, 147, 235, 266, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

- Căn cứ vào các Điều 9, 14, 51, 53 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Phạm Thị Thúy K đối với ông Nguyễn Văn M về việc “Ly hôn”.

1. Về quan hệ hôn nhân: Không công nhận quan hệ vợ chồng giữa bà Phạm Thị Thúy K và ông Nguyễn Văn M.

2. Về con chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Án phí:

+ Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Bà Phạm Thị Thúy K chịu 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) và được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí mà bà K đã nộp theo biên lai thu số AA/2016/0011897 ngày 29 tháng 5 năm 2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương.

Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 07/8/2018)/.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Dầu Tiếng;
- CC THA DS huyện Dầu Tiếng;
- UBND xã B, huyện C, tỉnh Bình Dương.
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VT.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Thị Thùy Linh